

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST.

Ngày: 21/5/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sương và bà Lê Thị Ngọc Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 76/2021/QĐST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 93/2021/QĐST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Thành T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21 tháng 3 năm 1998 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Võ Thị H, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01, tiền sự: Không.

Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 11/9/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (Chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1987. (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

- Người làm chứng:

1/ Anh Lưu Ngọc T, sinh năm 1994. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

2/ Bà Đặng Thị T, sinh năm 1959. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đoàn K, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 16/11/2020, bị cáo Nguyễn Thành T đang ngồi nhậu với bạn ở phường Nguyễn T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum thì nhận tin cho anh Nguyễn Thành V, nội dung: Khi bị cáo đi chấp hành án tù ở trại giam Gia T thì V không thăm hỏi gì mà lại đi nói với mọi người là V lo cho bị cáo mọi thứ. Anh V hỏi bị cáo T đang ở đâu thì bị cáo nói đang ở nhà và sẽ chạy xuống nhà V nói chuyện.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày, bị cáo T mượn xe mô tô, kiểu dáng Exciter 150, màu xanh (không nhớ biển kiểm soát), mượn của T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) ở quán nhậu để đến nhà anh V tại thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Đến nơi, bị cáo dựng xe trước cổng, đi bộ vào trong sân, thấy 01 con dao rựa (dài khoảng 60cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại). Bị cáo T cầm con dao rựa, tiếp tục đi vào trong nhà, thấy anh V cùng anh Lưu Ngọc T đang ngồi ở ghế. Bị cáo T dùng dao rựa chém từ trên xuống về phía anh V. Nhát đầu tiên chém không trúng, nhát thứ hai, bị cáo T chém trúng cạnh gốc dương vật của anh V. Thấy vậy, anh T1 ôm bị cáo T lại còn anh V xuống bếp lấy 02 con dao lên thì bị cáo đã vùng chạy ra ngoài, điều khiển xe bỏ đi. Sau đó, anh V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum. Ngày 15/12/2020, anh V đã làm đơn trình báo, đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự đến cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 186/TgT-TTPY ngày 15/12/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kon Tum thể hiện: Anh Nguyễn Thành V có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 02% (Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo bên phải cạnh gốc dương vật kích thước trung bình 02%; Vật gây thương tích: Vật sắc).

Cáo trạng số 39/CT-VKSTPKT ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Không) về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 16/11/2020, tại thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, sau khi nghe tin anh Nguyễn Thành V nói đã thăm lo ở trại giam cho bị cáo Nguyễn Thành T, bị cáo đã dùng 01 con dao rựa (dài khoảng 60cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại) chém anh V. Bị cáo T đã chém 01 nhát, trúng cạnh góc dương vật của anh V, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, thuộc trường hợp gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 11% nhưng thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 39/CT-VKSTPKT ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thành T là người đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi. Bị cáo đã tự mình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Giữa bị cáo Nguyễn Thành T và bị hại Nguyễn Thành V mặc dù không có mâu thuẫn gì đáng kể và cũng không ai xúi giục nhưng bị cáo lại dùng con dao rựa là hung khí nguy hiểm chém vào người anh V, gây thương tích. Điều này thể hiện hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Việc truy tố và đưa bị cáo Nguyễn Thành T ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự quy định, “*các tình tiết đã được Bộ luật này quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng*”. Do đó,

bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội có tính chất côn đồ*”. Tuy nhiên, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, bị cáo bị xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 11/9/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội mới (ngày 16/11/2020), bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp “*tái phạm*”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự phải áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thành T có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[7] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành T là thực sự nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, thay đổi mà chỉ trong một thời gian rất ngắn, khi vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, cần thiết phải có một bản án với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo Nguyễn Thành T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, biết tôn trọng pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao rựa (dài khoảng 60cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại) mà bị cáo dùng để chém anh V, bị cáo khai đã vứt bên đường cách nhà anh V khoảng 30m. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã truy tìm vật chứng nhưng chưa thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với 01 xe mô tô, kiểu dáng Exciter 150, màu xanh (không rõ biển kiểm soát), bị cáo khai mượn của T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. T2 hoàn toàn không biết bị cáo mượn xe để đi chém anh V. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành truy tìm vật chứng, triệu tập T2 nhưng không thu giữ được phương tiện và không làm việc được với T2 nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thành T chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Nguyễn Thành V. Anh V cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành T** (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 12/01/2021).

2. **Về án phí:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. **Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/5/2021), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- Công an thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐỖ VĂN TOÀN